

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 18/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông: Đoàn Ngọc Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Đình Cóong
Bà Trần Thị Thuý Hằng

- Thư ký phiên tòa: ông Nông Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đóp tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Phước L**; sinh năm 2000; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện tại: E8/17B ấp 5, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; họ và tên cha: Đặng Ngọc L, sinh năm: 1981.; họ và tên mẹ: Dương Thị Bích P, sinh năm: 1981; Cùng thường trú: ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bù Đóp từ ngày 02/01/2023 đến nay – có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Thiên Sanh T, sinh năm 1972; địa chỉ: 88/30 B, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh - Vắng mặt

+ Lư Quốc T, sinh năm 1990; địa chỉ: 47/8 đường số 8, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt

- Người làm chứng:

+ Trần Văn V, sinh năm: 1992; địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp – Vắng mặt

+ Vũ Quốc T, sinh năm 1955; địa chỉ: T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 02/01/2023, Đoàn biên phòng Bù Đốp phối hợp với Công an huyện Bù Đốp tiến hành kiểm tra khu vực thôn 5, xã T, huyện B phát hiện Đặng Phước L điều khiển xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, loại Vios, màu nâu vàng, biển số 51H-710.xx chở Trần Văn V. Qua kiểm tra phát hiện tại hàng ghế sau và cốp xe ô tô có chở pháo nổ, Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ gồm: 100 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, loại 49 ống, trọng lượng 154kg; 12 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 24cm x 24cm x 10cm, loại 100 ống, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có trọng lượng 35,5kg; 05 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 27cm x 27cm x 7cm, loại dây, có trọng lượng 5,5 kg, tổng trọng lượng là 195kg; 05 thùng giấy có kích thước 54cm x 36cm x 32cm; 03 thùng giấy có kích thước 50cm x 35cm x 22cm; 02 bịch nylon màu đen; 01 xe ô tô biển số 51H-710.xx; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5, màu đen (không gắn sim); 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5, màu xanh (sim số 07089286xx); 01 điện thoại di động hiệu Oppo Zeno 6Z, màu đen (sim số 09396480xx).

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/01/2023, Đặng Phước L và Trần Văn V đến quán cà phê ở đường CN6, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh để uống nước. Tại đây, L nhận được điện thoại của một người bạn tên Xuyên (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê L đến huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước để vận chuyển pháo nổ về thành phố Hồ Chí Minh, tiền công vận chuyển là 3.000.000 đồng/ 01 chuyến, L đồng ý. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Xuyên điều khiển xe ô tô biển số 51H-710.83 đến quán cà phê, Xuyên gọi L ra bên ngoài quán và giao xe cho L làm phương tiện vận chuyển pháo nổ, 01 cọc tiền loại mệnh giá 500.000 đồng là tiền mua pháo, đồng thời cho L số điện thoại của người bán pháo tên Thiên Long (không rõ nhân thân, lai lịch), Xuyên dặn khi đến huyện Bù Đốp thì gọi cho Thiên Long để nhận pháo rồi đưa cọc tiền trên cho Thiên Long, L đồng ý. Lúc này, V ngồi trong quán uống nước nên không biết việc thỏa thuận giữa Xuyên và L. Sau đó, L đi vào quán nước rủ V đi cùng đến huyện Bù Đốp chơi, V đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đến huyện Bù Đốp, L gọi điện cho Thiên Long để lấy pháo, Thiên Long điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) đến gặp và đi trước dẫn đường cho L đến khu vực thôn 5, xã T, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Tại đây, L cùng với Thiên Long và một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) chất 195kg pháo nổ được để sẵn trong 08 thùng giấy và 02 bịch nylon lên hàng ghế phía sau và cốp xe ô tô. L trả tiền cho Thiên Long rồi điều khiển xe ô tô chở V cùng số pháo mua được về thành phố Hồ Chí Minh giao cho Xuyên. Trên đường đi thì L bị kiểm tra bắt giữ.

Bản kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- 100 khối hình hộp ký hiệu M1 gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 154,00kg.
- 12 khối hình hộp ký hiệu M2 gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 35,5kg.

- Các vật hình trụ tròn dài 3,3cm, đường kính 0,8cm, liên kết với nhau thành tràng (05 tràng), ký hiệu M3 gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. Tổng khối lượng là 5,50kg.

Tổng khối lượng pháo nổ là 195kg.

Cáo trạng số: 43/CTr-VKS ngày 30/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp đã truy tố bị cáo Đặng Phước L về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Bù Đốp giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố Đặng Phước L phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 5 năm 06 tháng tù đến 6 năm tù.

Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo: không

Về vật chứng: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 51H-710.83, là tài sản hợp pháp của anh Thiên Sanh T, anh T cho công ty TNHH thương mại dịch vụ du lịch T thuê, công ty T cho Phạm Duy Long thuê. Anh T và công ty T không biết bị cáo L sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, ngày 30/6/2023 Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp đã xem xét xử lý vật chứng trả lại cho ông Thiên Sanh T là phù hợp pháp luật, nên không đề nghị xem xét lại.

Những vật chứng khác và các vấn đề có liên quan vẫn giữ nguyên như cáo trạng đã công bố.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về nội dung vụ án:* Đặng Phước L làm nghề lái xe, khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/01/2023 L được đối tượng tên Xuyên thuê vận chuyển pháo từ huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước về thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.000.000đ/1 chuyến. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Xuyên giao xe ô tô biển số 51H-710.83 cho L cùng 01 cọc tiền loại mệnh giá 500.000 đồng, đồng thời cho L số điện thoại của người bán pháo tên Thiên Long, Xuyên dặn L khi đến huyện Bù Đốp thì gọi cho Thiên Long để nhận pháo rồi đưa cọc tiền trên cho Thiên Long. Trước khi đi đến huyện Bù Đốp,

L rủ Trần Văn V nói lên huyện Bù Đốp chơi và Việt đồng ý đi cùng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đến huyện Bù Đốp, L gọi điện cho Thiên Long để lấy pháo, Thiên Long điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) đến gặp và đi trước dẫn đường cho L đến khu vực thôn 5, xã Thiệu Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Tại đây, L cùng với Thiên Long và một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) chất pháo nổ để trong 08 thùng giấy và 02 bịch nylon lên hàng ghế phía sau và cốp xe ô tô. L trả tiền cho Thiên Long rồi điều khiển xe ô tô chở Việt cùng số pháo mua được về thành phố Hồ Chí Minh giao cho Xuyên. Trên đường đi thì bị kiểm tra bắt giữ toàn bộ pháo nổ trên xe, tổng khối lượng là 195kg.

Bản kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận chi tiết khối lượng pháo nổ thu giữ của bị cáo L như sau:

- 100 khối hình hộp ký hiệu M1 gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 154,00kg.

- 12 khối hình hộp ký hiệu M2 gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 35,5kg.

- Các vật hình trụ tròn dài 3,3cm, đường kính 0,8cm, liên kết với nhau thành tràng (05 tràng), ký hiệu M3 gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. Tổng khối lượng là 5,50kg.

Tổng khối lượng pháo nổ là 195kg.

Hành vi của bị cáo Đặng Phước L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển pháo là vi phạm pháp luật, biết rõ pháo nổ Nhà nước cấm kinh doanh, lưu hành nhưng vì lợi nhuận cao khi vận chuyển thuê mà bị cáo đã cố ý thực hiện. Bị cáo lợi dụng đêm tối để nhận pháo và vận chuyển pháo nổ, sau khi giao nhận pháo nổ bị cáo đã xóa số điện thoại của các đối tượng giao nhận pháo, điều này thể hiện sự tinh vi và thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo Đặng Phước L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vận chuyển hàng cấm*", do đó Cáo trạng số: 43/CTr-VKS ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố đối với bị cáo Đặng Phước L là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ, hành vi từng bị cáo gây ra, cần xử phạt mức án thật nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cần xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: cần áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự phạt bị cáo 10 triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

[6] *Về xử lý vật chứng*: gồm 195kg pháo nổ, sau khi giám định còn lại 157,05kg; Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý bằng hình thức tiêu hủy đối với 128,35kg, trích lại 28,7kg để phục vụ công tác truy tố xét xử, xét số pháo nổ còn lại này là hàng hóa Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô biển số 51H-710.xx Toà án nhân dân huyện Bù Đốp đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 02/2023/QĐ-CA ngày 30/6/2023 nên không đề cập xử lý lại;

Đối với 08 thùng giấy và 02 bịch nylon, xét tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 điện thoại di động: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5, màu xanh lơ (có gắn sim) của bị cáo L, L dùng điện thoại vào việc phạm tội, liên lạc với Xuyên và Thiên Long, xét tài sản còn giá trị cần tịch thu sung vào Ngân sách.

Đối với 01 điện thoại di động Oppe A5, màu đen (không gắn sim) của bị cáo L và 01 điện thoại di động hiệu Oppo Zeno 6Z, màu đen (có gắn sim) của Trần Văn V; bị cáo L và V không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L và anh V.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Không có ai có yêu cầu nên không xem xét.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Đối với Phạm Duy Long là người thuê xe, Xuyên là người thuê bị cáo L chở pháo, Thiên Long và người thanh niên giao pháo nhưng không xác định được nhân thân lai lịch, sau khi nhận pháo L đã xóa số của Thiên Long, đối tượng Xuyên thì bị cáo liên lạc qua ứng dụng Zalo và Messenger, công an chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này, nên tách ra xác minh và xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Trần Văn V, mặc dù đi cùng L nhưng L không nói cho Việt biết là đi chở pháo, đồng thời lúc nhận pháo là đêm tối, pháo nổ để trong thùng giấy và bịch nylông nên V không biết. Do V không biết việc L chở pháo nên không xem xét xử lý V với vai trò đồng phạm với L là đúng pháp luật.

Xét đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[9] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Đặng Phước L phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Phước L 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo chấp hành án.

- Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự:

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Phước L số tiền: 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 28,7kg pháo nổ được niêm phong và 08 thùng giấy, 02 bịch nylon.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5, màu xanh lơ (có gắn sim) của bị cáo L.

Trả lại 01 điện thoại di động Oppo A5, màu đen (không gắn sim) cho bị cáo L;

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo Zeno 6Z, màu đen (có gắn sim) cho Trần Văn V;

(Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện Bù Đốp theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 0007861, ngày 28/5/2023).

3. *Về án phí:* Bị cáo Đặng Phước L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PHSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Công an huyện Bù Đốp;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Ngọc Thảo